

## Phẩm 19: QUÁN THỜI

Thích: Nay phẩm đây, cũng là ngăn, là chỗ đối trị của “không” để hiểu rõ các “thể” không có tự thể, cho nên nói.

Người của Tỳ thế sư nói: Trong đệ nhất nghĩa có thời, vì tự thể của pháp là liễu nhân (nhân rõ ràng), thí như đèn. Nếu không có thời, sao được có liễu nhân? Thí như áo lông rùa. Do thể của vật có nên lấy thời làm liễu nhân, thế nên có thời. Luận giả nói: Trong thế đế các hạnh nếu khởi, tức gọi là tác, khởi này chỉ là khởi của các vật thể, lại không có khởi riêng. Nhân quả của các hạnh này đã khởi gọi là thời quá khứ. Nhân diệt, quả khởi gọi là thời hiện tại, nhân quả đều chưa khởi gọi là thời vị lai. Tác có phần hạn đều nhau nên căn cứ ở vật làm thời, không có thời riêng. Trong thế đế cũng giả nói có thời, như nói: thời bình thành sửa đến. Nhưng người ngoài phân biệt chấp nói có thời. Trong đệ nhất nghĩa nên làm quán sát như thế. Người Tỳ thế sư nói: ngoài pháp hữu vi riêng nói có thời, mà là thường. Luận giả nói: Nay ngăn này. Trong đệ nhất nghĩa, ngoài pháp hữu vi không có thời riêng mà có “thể”, thí như tự thể của hữu vi. Trong đệ nhất nghĩa không có thời thường có thể biết, thí như bình. Người Tỳ thế sư nói: Như hư không..., chẳng phải là luôn luôn vô thường. Luận giả nói: Phần khác của hư không kia không có “thể”, cũng ngăn như thế. Người Tỳ Thế sư nói: ngoài thể sắc còn có thời cùng sắc hòa hiệp duyên với thời hiện tại. Vì có thức khởi vậy. Thí như người cùng gậy hoà hợp như nhận thức thấy cảnh giới Đê Bà Đạt Đa cùng gậy hoà hợp cũng như thế. Ở trên sắc dấy khởi hiện tại, nhận thức về hiện tại, tức ngoài sắc này còn có “thể” riêng đó gọi là thời. Thế nên riêng có thời. Luận giả nói: Ông nói có thức khởi làm nhân thì thức của duyên nơi gậy ở tướng phi thời; vì cảnh giới khởi nên tướng thời tức hoại. Người cầm gậy chẳng phải thường nên nghĩa thường thì hoại. Pháp tự thể, pháp sai khác, như thế... đều phá cho nên là lỗi của ông lập nghĩa, nêu nhân... Cùng với gậy hoà hợp thì thí dụ không có “thể”. Trong đệ nhất nghĩa người cầm gậy không thành nên làm dụ không đúng, giác của duyên sắc cùng thời hòa hiệp, giác này không thể hiện rõ, thế nên không có thời. Lại nữa, ba thời riêng thành là có tướng đối nhau, hay là không có tướng đối nhau. Nếu lập thời có đối đãi thành thì lỗi kia như luận kệ nói:

*Hiện tại và vị lai*

*Hoặc đối đãi thời quá khứ*

*Hiện tại và vị lai*

*Thời quá khứ đã có.*

Thích: Đây cho thời có đối đãi, thời có đối đãi nên thí như thời quá khứ. Lại nữa, nếu đối đãi thời quá khứ, có thời hiện tại và vị lai thì nên trong thời quá khứ có thời hiện tại, vị lai. Vì sao? Vì nhân nơi thời quá khứ, thành thời hiện tại, vị lai và cũng nên thời hiện tại, vị lai trú trong thời quá khứ. Như thế, hiện tại, vị lai đều gọi là thời quá khứ. Nếu tất cả thời đều gọi thời quá khứ, thì không có thời hiện tại, vị lai, vì đều là quá khứ. Nếu không có thời hiện tại, vị lai thì cũng nên không có thời quá khứ. Vì sao? Vì thời hiện tại, vị lai đã ở trong thời quá khứ. Lại nữa, nếu thời có đối đãi thì, hoặc kia đồng thời có, sẽ không cùng đối đãi trái nhau. Thí như cha con khác nhau. Nếu không lập thời có đối đãi thì hiện tại, vị lai có lỗi riêng khởi. Nghĩa kia như luận, kệ nói:

*Hiện tại cùng vị lai  
Không có trong quá khứ  
Hiện tại cùng vị lai  
Đối đãi nào được có.*

Thích: Đây nói trong thời quá khứ không có thời hiện tại, thời vị lai. Nếu nói trong thời quá khứ không có thời hiện tại, thời vị lai, mà nhân nơi thời quá khứ thành thời hiện tại, thời vị lai, thì hai thời này làm sao được thành? Nếu không có thời hiện tại, vị lai thì có lỗi thế nào? Sau đây nói nghiệm: Trong đệ nhất nghĩa không thời hiện tại, thời vị lai, tự thể thời có đối đãi vậy. Thí như thời quá khứ. Lại nữa, người Tỳ bà sa nói: Hiện tại, vị lai ở trong quá khứ, vì được đồng thời mà có đối đãi nhau. Luận giả nói: Cũng có thời riêng khác đối đãi nhau, như anh em, chẳng phải là một hướng như lời ông nói không phải. Như thế có thời đối đãi nhau không thành. Lại nữa, nếu không có thời đối đãi nhau được thành thì lỗi ấy như luận kệ nói:

*Không đối đãi thời quá khứ  
Hai thời kia không thành  
Hiện tại và vị lai  
Chính là không có thời.*

Thích: hai thời kia là nói hiện tại và vị lai là hai. Không đối đãi thời quá khứ thì không thành thời hiện tại, vị lai ấy. Vì sao? Vì không đối đãi thời quá khứ để có thời hiện tại, vị lai thì ở chỗ nào có thời hiện tại, vị lai? Vì không đối đãi nhau nên thời hiện tại, vị lai cũng không thành. Nghĩa ấy thế nào? Như luận kệ nói:

*Cùng quá khứ không khác  
Hai thời khác thứ tự chuyển*

*Và phẩm thượng trung hạ  
Một thể cùng nên quán.*

Thích: Do phương tiện này nên lần lượt nói, nghĩa kia thế nào?  
Như luận kệ nói:

*Vị lai và quá khứ,  
Nếu đối (đãi) thời hiện tại  
Thì vị lai, quá khứ  
Có trong thời hiện tại.  
Vị lai và quá khứ,  
Không có trong thời hiện tại,  
Thì vị lai, quá khứ  
Đối đãi mà có?  
Không đối (đãi) thời hiện tại,  
Hai thời kia không thành,  
Vị lai và quá khứ  
Chính là không có thời.  
Hiện tại và quá khứ  
Nếu đối (đãi) thời vị lai  
Thì hiện tại, quá khứ  
Có trong thời vị lai.  
Hiện tại và quá khứ  
Không có trong thời vị lai,  
Thì hiện tại quá khứ  
Đối đãi nào mà có?  
Không đối (đãi) thời vị lai  
Hai thời kia không thành  
Hiện tại và quá khứ  
Chính là không có thời.*

Thích: Đây là kệ của luận giải thích. Như trước tự thành lập, cùng với lỗi của ngoại đạo: vì sao nói là thượng phẩm, trung, hạ phẩm thứ tự cho đến một thể... Thí như giống như người đồng gọi là người. Ở trong đó mà có sai biệt như công đức đầy đủ gọi là người thượng phẩm; hơi giảm gọi là người trung phẩm, hoàn toàn không có thì gọi là người hạ phẩm. Những hạng này vì đối đãi cho nên thành, vì chẳng đối đãi nên thành? Vả lại có phẩm thượng tức chẳng phải thượng vì tự thể có đối đãi nhau ví như tự thể của phẩm trung. Như vậy, trung cũng chẳng phải trung, vì tự thể có đối đãi nhau thí như tự thể của phẩm hạ. Hạ cũng chẳng phải hạ, vì tự thể có đối đãi nhau thí như tự thể của phẩm thượng.

Lại nữa, vì có đối đãi nhau làm nhân, là muốn khiến cho ông hiểu phẩm thượng, trung, hạ đều không có tự thể. Ông chẳng muốn được không có tự thể sao? Nếu muốn được có tự thể tức đối đãi trung nên gọi là thượng thì cũng chẳng đúng. Như vậy, thể của số một và một, hai v.v... cũng như trước ngần, số một, nay sẽ nói: Trong đệ nhất nghĩa một chẳng phải thể của số một. Vì sao? Vì số ấy có đối đãi, thí như số hai... Như thế, hai chẳng phải thể của số hai, nhiều chẳng phải thể của số nhiều, tương ứng nói như số một. Trong đệ nhất nghĩa, chẳng muốn ở bên ngoài thể pháp mà có số kia. Vì sao muốn được cho một là, không hai và không khác nên gọi là một; không một và không khác nên gọi là hai; không hai và không khác nên gọi là ba, từ ba về sau tổng gọi là nhiều? Cũng ngần như trước, mà khiến cho hiểu rõ nay sẽ nói lại: trong đệ nhất nghĩa một cũng chẳng phải một, vì là số đếm được, thí như khác. Như thế hai cũng chẳng phải hai, nhiều cũng chẳng phải nhiều, cũng như số một đã nói, nên làm nghiệm bình đẳng là thế nào? Nghĩa là một trần chẳng phải một trần, vì là số đếm được, thí như khác. Như vậy, hai trần chẳng phải hai trần, nhiều trần chẳng phải nhiều trần cũng như trên nói, và dài ngắn xa gần, trước sau, nhân quả chẳng phải dài ngắn, xa gần, trước sau, nhân quả, cho đến hữu vi vô vi, chẳng phải hữu vi chẳng phải vô vi, cũng nói như vậy. Người Tỳ thế sư nói: trong đệ nhất nghĩa có thời như thị thế. Vì sao? Vì có phân lượng. Nếu không có thời thì không có phân lượng. Như ngựa không sừng, không thể nói có phân lượng. Do có thời nên tức có sát na, la bà mô hô đa, ngày, đêm, nửa tháng, một tháng thời gian hiện hành năm song song cùng phân lượng. Nếu có phân lượng thì có thời. Thí như lúa gạo... có, tức có phân lượng nên biết có thời. Luận giả nói: nghĩa của ông nói chẳng tương ứng, vì sao vậy. Như luận kệ nói:

*Chẳng thủ, chẳng thời trú  
Thời trú cũng chẳng có  
Có thể thủ, chẳng có thể thủ  
Làm sao được thiết lập?*

Thích: Chẳng trú, nghĩa là các hành tụ là pháp khởi diệt, gọi là chẳng trú. Trong thế đế, hành tụ v.v... gọi là thời, thời ấy gọi là chẳng thể thủ. Thời trú thì, cũng không thể bên ngoài “thể” của pháp có thời chẳng phải sắc có thể thủ, nó gọi là thời trú. Thế nào có thể thủ, chẳng có thể thủ? Thế nào thiết lập? Nghĩa là nếu thời (gian) có thể nắm bắt (thủ) thì có thể thiết lập chúng. Thời không thể nắm bắt nên không thể thiết lập. Vì thế cho nên các hành nói như là: tạo tác của hành có phần

hạn đều nhau, như sinh trụ diệt của hành, như pháp Mô hô lê đa v.v... có phân lượng nên gọi là thời như chỗ ông nói đó là nhân thì nghĩa đó không thành. Vì sao? Vì không có chỗ nương tựa, ví như không có “thể”. Người Tỳ thế sư nói: có thời thường. Vì có sát na, la bà mô hô phiêu đa quá khứ vị lai... các thứ sai biệt. Thí như châu Ma ni trong sạch, nhờ các sắc kia mà có các thứ tướng hiện. Luận giả nói: Thể này đối đãi thể kia được có tên gọi sát na..., nghĩa của tôi như vậy. Như luận, kệ nói:

*Thể đây, kia đối nhau  
Pháp thể để pháp như thể  
Đệ nhất nghĩa không “thể”  
Là “thể” sao có thời.*

Thích: Đối đãi nhau là nói người ngoại đạo ở trong thế để lập có đối đãi nhau. Nghĩa của tôi cũng như vậy. Trong đệ nhất nghĩa không có thời thường. Như lỗi tôi đã nói, ông không thể tránh khỏi lỗi này. Người Tỳ thế sư nói: trong đệ nhất nghĩa có “thể” của thời thật, như chẳng phải người khác và người khác, một thời và chẳng phải một thời, chậm, mau v.v... tức là tướng của thời; chẳng phải không có “thể” mà có tướng. Luận giả nói: trong đệ nhất nghĩa, không một chút chấp nhận là “thể”. Trong thế để có các hành đối đãi nhau tương tục, sai khác. Thức của chẳng phải người khác và khác, dấy khởi một thời, nghĩa là các hành không có sát na sai khác đối đãi nhau. Chẳng phải một thời (một lúc) có chậm, có mau. Chậm nghĩa là thời sau tương tục chuyển theo. Mau nghĩa là chẳng tương tục tùy chuyển. Thức của chẳng phải người khác dấy khởi, chỉ là các hành không riêng có thời; ông đã lập nhân không có “thể”, chỗ nào có “thể” của thời có thể được. Hoặc ý ngoại đạo nói: Thức của người khác v.v... dấy khởi, duyên các hành pháp, chẳng phải là thời thì, chỗ nào có thể được thời ư? Luận giả nói: Ông cho thời là thường, là một khiến người khác hiểu thì nghiệm này không có. Tôi nay sẽ nói nghiệm: Thời là thường là một ở trong thế để, chẳng phải là dấy khởi thức của người khác v.v... nhân nơi thức, ví như nhận thức về sắc v.v... Người Tỳ thế sư lại nói: Nhất định có thời thật vì có giả thiết lập “thể”. Luận giả hỏi: Thế ấy tựa vật gì?

Người Tỳ thế sư đáp: Như sắc. Luận giả nói: Trung đệ nhất nghĩa, “thể” của sắc v.v... không thể thành lập, như trước đã nói. Có thể khiến cho hiểu tướng sắc không có “thể”. Tướng sắc không có “thể” nên thí dụ là không có “thể”. Thí dụ là không có “thể” nên thời cũng không thành. Tôi cũng không có mà nói có, thí như xa quân lâm..., tuy không có “thể” thật mà có thiết lập. Cho nên chẳng phải là thiên một hướng.

Có người ý nói: Dựa vào pháp các hành mà thiết lập có thời. Như nói ngày đêm trú, mô hô đa trú. Người nói này nên trả lời như sau: Như luận, kệ nói:

*Vì vật nên có thời.  
Rời vật không có thời  
Cũng không ít vật thể  
Chỗ nào thời có được.*

Thích: Đây nói vì vạn vật sinh nên tức gọi là thời. Là pháp của các hành không có “thể” của thời riêng khác. Người chấp có thời, nói nhất định có thời, có khởi nhân ngôn thuyết sai biệt, nên chẳng thấy pháp “không có” có thể, khởi ngôn thuyết, vì thấy bình “có” đã tạo tác, nay tạo tác, sẽ tạo tác tức biết có thời. Luận giả nói: Ông nói không khéo. Bình đã tạo tác v.v... có thể khởi nhân ngôn thuyết, thì các pháp hành ấy cũng chẳng phải là thời. Nhân ông nói không thành có lỗi mâu thuẫn. Có thể khởi nhân ngôn thuyết, đó là pháp thế đế, những cách ông nói về thời đều không thành. Như trước nói về liễu nhân thì nghĩa cũng không thành. Từ đầu phẩm đến nay đều lập lỗi cùng với ngoại đạo, tự thuyết thành lập không qua việc ngăn cháp. Đó là “thời” không có tự thể, là chỗ đối trị của “không” vì khiến cho tin hiểu, ý nghĩa phẩm này như thế. Vì thế cho nên từ đây trở xuống dẫn kinh hiển thành Như Kinh Phóng Quang Phật thuyết: Phật bảo Tu-Bồ-đề! Thời chẳng phải pháp sắc, chẳng phải pháp vô sắc, chẳng phải pháp thọ, tưởng, hành, thức chẳng phải pháp không thọ, tưởng, hành, thức; chẳng phải pháp sinh, chẳng phải pháp vô sinh, chẳng phải pháp trụ, chẳng phải pháp vô trụ, chẳng phải pháp dị, chẳng phải pháp hoại, chẳng phải pháp vô hoại; chẳng phải pháp thọ, chẳng phải pháp trụ, chẳng phải pháp xuất, chẳng phải pháp vô thọ, vô trụ, vô xuất cho đến chẳng phải tướng lão, chẳng phải tướng bệnh, chẳng phải tướng tử, chẳng phải tướng xanh, chẳng phải tướng nuốt, chẳng phải tướng hoại, chẳng phải tướng tan, chẳng phải tướng không lão, không bệnh, không tử, không xanh, không nuốt, không hoại, không tan. Nay Tu Bồ đề! Nếu tướng chẳng phải sắc, chẳng phải sinh, chẳng phải trụ, chẳng phải dị, chẳng phải hoại, thì đó gọi là Bát nhã Ba la mật. Lại nữa, Tu Bồ đề! Nếu chẳng phải chẳng phải chẳng phải sắc cho đến chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức, chẳng phải chẳng phải thọ, tưởng, hành, thức thì thời tức chẳng phải thời. Không thể ngôn thuyết thì đó gọi là Bát nhã Ba la mật.

Lại như trong Kinh Diệu Tý nói: Bồ tát Ma ha tát hiểu thấu rõ các hành vốn có trong ba đời: đã khởi gọi là đời quá khứ, chưa khởi gọi là

đời vị lai, trong khi khởi gọi là đời hiện tại. Các ám, giới, nhập v.v... trú của đời hiện tại, hiểu thấu rõ không trú. Vì sao? Vì một thời sát na không trú. Một sát na này tức có thời khởi, thời trú sai biệt, vì sát na không trú diệt liền ngay nên quyết định không có thời.

